

HĐTTL VN30 – ĐÀO CHIỀU CUỐI PHIÊN

MBS Research | BÀN TIN PHÁI SINH | 29/08/2019



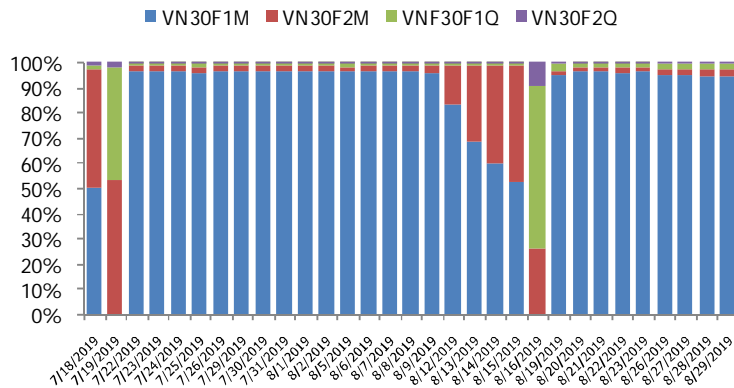
BIỂU ĐỒ VN30 TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	+/- FV
VN30F1909	19/09/2019	21	884.6	7.52
VN30F1910	17/10/2019	49	882.8	13.31
VN30F1912	19/12/2019	112	881.7	23.47
VN30F2003	19/03/2020	203	881.5	36.92

TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Tường chừng như VN-Index sẽ kết thúc phiên giao dịch với sắc đỏ nhưng diễn biến trong khoảng thời gian cuối phiên lại có dấu hiệu khởi sắc. Hàng loạt cổ phiếu vốn hóa lớn như VNM, MWG, ROS... tăng giá khá mạnh và giúp kéo VN-Index lên trên mốc tham chiếu. Trong đó, VNM tăng đến 3% lên 123.000 đồng/cp. MWG tăng 1,1% lên 115.000 đồng/cp, ROS cuối phiên tăng ngược trở lại 1,8% lên 28.000 đồng/cp. Đóng cửa, VN-Index tăng 1,33 điểm (+0,14%) lên 978,59 điểm và VN30-Index tăng 0,34% lên 889,13 điểm. Thanh khoản toàn thị trường tăng nhẹ với giá trị khớp lệnh 3 sàn gần 3.000 tỷ đồng. Khối ngoại có phiên mua ròng nhẹ với giá trị 14 tỷ đồng, tập trung vào VNM (37 tỷ đồng), NVL (27,6 tỷ đồng), PVD (13,3 tỷ đồng).
- Diễn biến giằng co đi ngang trong phiên sáng và bất ngờ thay đổi trạng thái trong khoảng thời gian cuối phiên đã lặp đi lặp lại trong những phiên gần đây. Điểm đáng chú ý trong những phiên gần đây là trong khoảng thời gian từ 13h30 đến 14h thị trường thường biến động rất mạnh. Theo thống kê, thì 8/10 phiên có mức biến động từ 5-8 điểm trong khoảng thời gian này. Đóng cửa phiên hôm nay, các hợp đồng tương lai thu hẹp đáng kể khoảng cách với chỉ số VN30, điều này cho thấy giới đầu tư đang kỳ vọng đà giảm trên thị trường chững lại. Về cơ bản, thị trường phái sinh vẫn đang sideway trong biên 880-890 điểm, hiện tại vùng 879-880 điểm vẫn đang là hỗ trợ và 888-890 điểm sẽ là ngưỡng cản mạnh của chỉ số. Do vậy, chiến lược Daytrading vẫn được ưu tiên trong ngắn hạn.
- Về kỹ thuật, VN30-Index có phiên hồi phục kỹ thuật sau 4 phiên giảm điểm liên tiếp. Tuy nhiên, khối lượng sụt giảm xuống dưới mức trung bình 20 phiên cho thấy nhà đầu tư đang giao dịch thận trọng hơn. Mặt khác, chỉ báo MACD cho tín hiệu bán nên rủi ro giảm điểm gia tăng. Vùng hội tụ của đường MA100 ngày và ngưỡng Fibo 50% sẽ là hỗ trợ mạnh của chỉ số trong những phiên tới.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Chiến lược Daytrading sẽ được ưu tiên khi rủi ro từ thị trường bên ngoài gia tăng. Hoạt động Long có thể mở tại các ngưỡng hỗ trợ 880-876-873 điểm, trong khi các vị thế Short có thể mở ra nếu chỉ số không vượt qua vùng kháng cự mạnh 886-888 điểm.

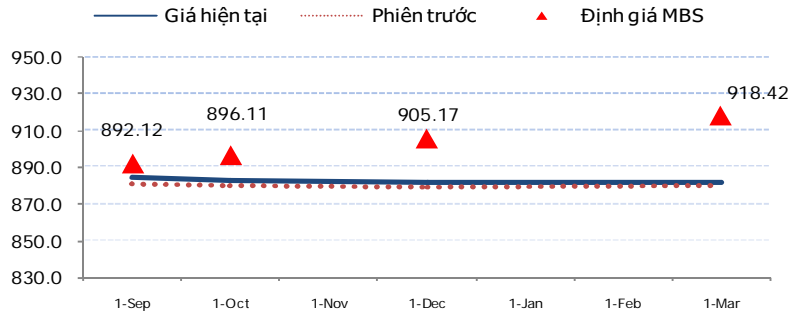
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Thị trường đang dao động khá nhiều do tác động từ yếu tố bên ngoài. Do đó, các vị thế nắm giữ qua đêm chưa được khuyến khích.

Chiến lược giao dịch Spread

Hạn chế giao dịch chênh lệch giá và chờ đợi những tín hiệu mua bán rõ ràng hơn.

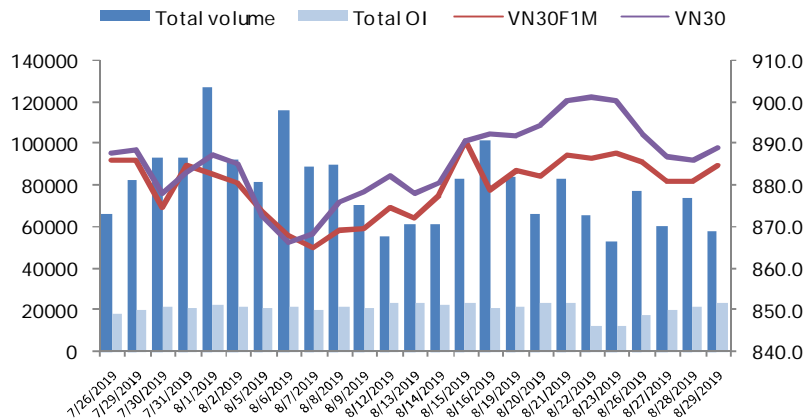
ĐƯỜNG CONG GIÁ HẾTTL CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HẾTTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Chỉ số	%+/- Chỉ số	KLGD	%+/- KLGD	Vị thế mở cuối ngày	%+/- OI
VN30F1909	884.6	0.42	57,345	- 22.13	19031	-0.02
VN30F1910	882.8	0.35	359	35.47	688	0.16
VN30F1912	881.7	0.30	32	23.81	456	0.01
VN30F2003	881.5	0.22	21	12.50	102	0.10
Tổng			57,757	- 21.92	20,277	-0.02

DIỄN BIẾN THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HẾTTL

- Đà hồi phục cuối phiên giúp hợp đồng tháng 9 đóng cửa tăng 0,42% lên 884,60 điểm, basis thu hẹp về -4,53 điểm. Các hợp đồng còn lại lần lượt đạt 882,80 điểm (+0,35%); 881,70 điểm (+0,30%) và 881,50 điểm (+0,22%). Theo đó basis các hợp đồng này là -6,33 điểm, -7,43 điểm và -7,63 điểm.
- Tổng thanh khoản thị trường giảm thấp hơn 22% so với phiên trước đạt 57.757 hợp đồng được khớp lệnh, trong đó KLGD hợp đồng tháng 9 đạt 57.345 hợp đồng. Giá trị giao dịch danh nghĩa đạt 5.132,7 tỷ đồng thấp hơn 22% so với phiên trước.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F1909 là 889,20 điểm (cao hơn 8,30 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F1910 là 893,18 điểm (+13,48 điểm), VN30F1912 là 902,21 điểm (+23,11 điểm) và VN30F2003 là 915,41 điểm (+35,81 điểm).

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M

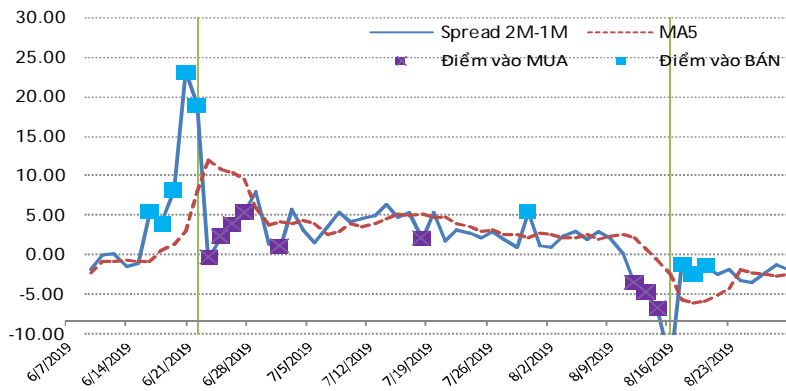
Đồ thị kỹ thuật VN30F1M



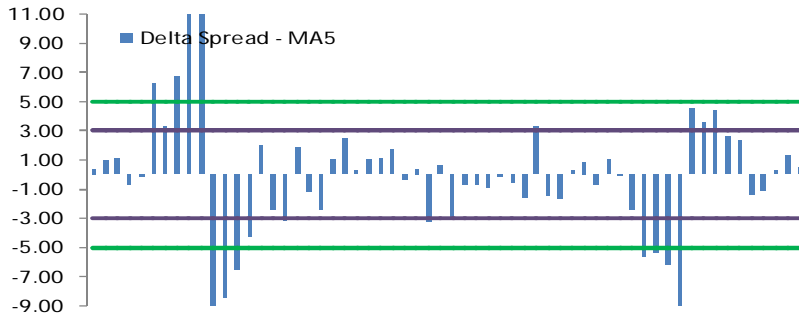
DIỄN BIẾN SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

Spread HĐTL	Giá hiện tại	Giá phiên trước	Tăng/giảm	MA5	Delta Spread-MA5
VN30F2M - VN30F1M	-1.80	-1.20	-0.60	-2.32	0.52
VN30F1Q - VN30F1M	-2.90	-1.80	-1.10	-2.50	-0.40
VN30F1Q - VN30F2M	-1.10	-0.60	-0.50	-0.18	-0.92
VN30F2Q - VN30F1M	-3.10	-1.30	-1.80	-2.28	-0.82
VN30F2Q - VN30F2M	-1.30	-0.10	-1.20	0.04	-1.34
VN30F2Q - VN30F1Q	-0.20	0.50	-0.70	0.22	-0.42

DIỄN BIẾN SPREAD (VN30F2M - VN30F21M)



CHÊNH LỆCH SPREAD (VN30F2M-VN30F1M) VÀ MA5



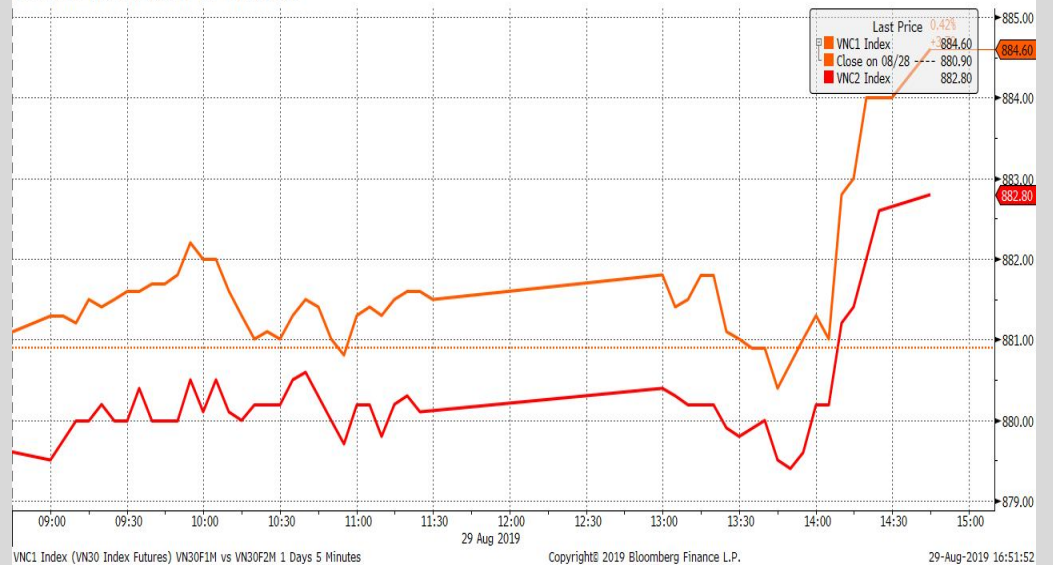
NHẬN ĐỊNH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- Thị trường hồi phục về cuối phiên giúp cả 4 HĐTL đóng cửa tại mức giá cao nhất ngày, ghi nhận mức tăng từ 1,9 đến 3,7 điểm. Tương tự như phiên giao dịch liền trước, chênh lệch giá giữa các hợp đồng vẫn duy trì trong khoảng từ 1 đến 2 điểm. Cụ thể, chênh lệch giá hai hợp đồng (VN30F1910-VN30F1909) giảm 0,6 điểm xuống -1,8 điểm. Trong khi đó, chênh lệch cặp hợp đồng kỳ hạn tháng 12 và tháng 9 (VN30F1912-VN30F1909) cũng giảm 0,5 điểm, xuống mức -1,1 điểm. Chênh lệch giá hai hợp đồng kỳ hạn xa nhất thay đổi không đáng kể so với phiên trước, hiện ở mức -0,2 điểm.
- Quá trình hiệu chỉnh basis diễn ra từ khiến chênh lệch giá của các hợp đồng tương lai so với VN30 ngày càng được thu hẹp lại, hiện đang trong khoảng từ 4 đến 7 điểm. Dù vậy, trong phần lớn thời gian phiên giao dịch, các hợp đồng có diễn biến đồng pha, bám sát nhau. Vì vậy trong bối cảnh này nhà đầu tư nên hạn chế giao dịch chênh lệch giá và chờ đợi những tín hiệu mua bán rõ ràng hơn.

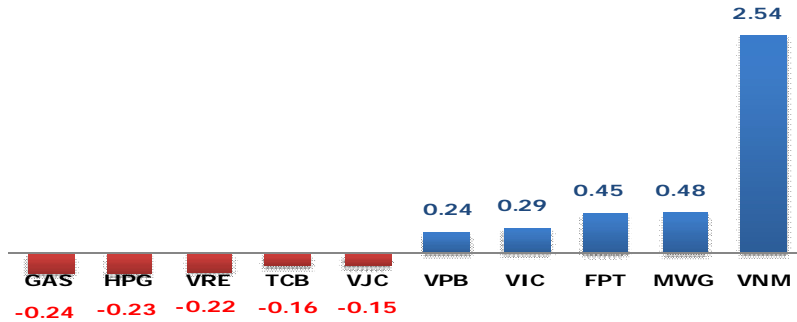
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M

-Diễn biến giá CKPS

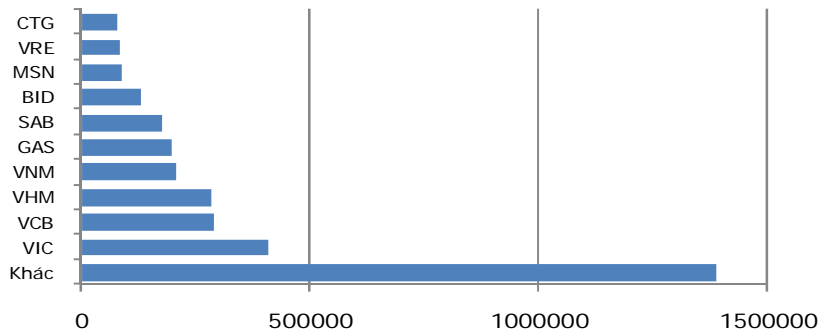
-So sánh giá VN30F1M và VN30F2M



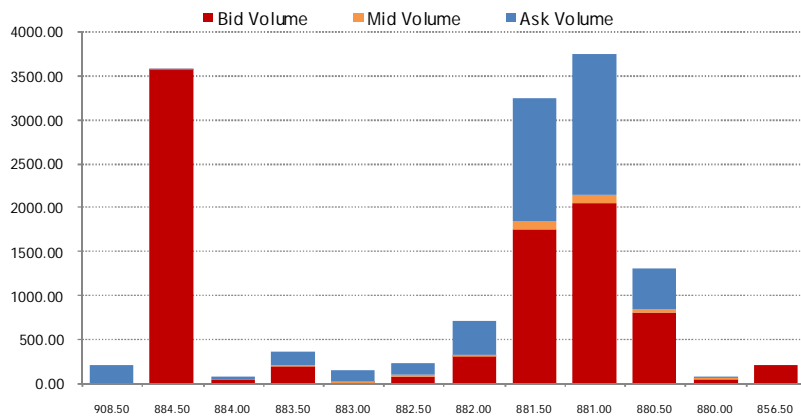
CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30 INDEX



TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HĐTŁ



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Thị trường mở cửa phiên giao dịch mới với sự thận trọng và các cổ phiếu vốn hóa lớn vẫn có sự phân hóa mạnh. Điều này khiến thị trường chỉ dao động trong biên độ hẹp với thanh khoản khá thấp. Ở nhóm Bluechips, sự phân hóa cũng diễn ra khá mạnh khi HPG, VRE, TCB, VJC, EIB, BVH, HDB...giảm giá. Ngược lại, VNM, MWG, FPT, VIC...đồng loạt tăng giá tốt. Trong đó, VNM tăng hơn 3% và là cổ phiếu tăng giá mạnh nhất nhóm VN30. Có lẽ khối ngoại là tác nhân giúp VNM tăng giá tốt như vậy.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 3,05 điểm (+0,34%) lên 889,13 điểm. Hệ số tăng/giảm ghi nhận có 12 mã tăng/13 mã giảm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 42,61 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 1.384 tỷ đồng.
- Giao dịch khối ngoại là điểm sáng trong phiên hôm nay khi họ đã trở lại mua ròng trên cả 3 sàn với tổng giá trị 14 tỷ đồng. Mặc dù lực mua không quá mạnh nhưng trong bối cảnh thị trường ảm đạm, việc khối ngoại trở lại mua ròng lúc này là tín hiệu tích cực. Trong đó, lực mua tập trung vào VNM (37,08 tỷ đồng), NVL (27,66 tỷ đồng), PVD (13,32 tỷ đồng), PLX (13,09 tỷ đồng),... Ở chiều ngược lại, khối ngoại bán ròng HDB (23,25 tỷ đồng), DXG (20,76 tỷ đồng), VRE (13,49 tỷ đồng),...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	Tăng giảm (%)	P/E	YTD
VN-index	978.59	0.14	16.56	9.64
Dow Jones	26,362.25	1.25	17.38	11.61
S&P 500	2,924.58	1.27	18.91	15.20
Nikkei 225	20,460.93	- 0.09	14.53	2.23
Shanghai	2,890.92	- 0.10	13.83	15.92
DAX	11,838.88	1.18	19.68	11.96
Vàng	1,536.90	- 0.80	-	19.96
Dầu WTI	56.71	1.70	-	23.65

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Tư – 28/08/2019			
[US] Dự trữ dầu thô tuần	-2.7 triệu thùng	-2.8 triệu thùng	-10.0 triệu thùng
Thứ Năm – 29/08/2019			
[EU] CPI Đức T.8 (Prelim)	0.5%	-0.1%	
[Canada] Cán cân thương mại Q.2	-17.3 tỷ	-9.9 tỷ	
[US] GDP Q.2 (Prelim)	2.1%	2.0%	
Chủ Nhật – 31/08/2019			
[TQ] PMI Công nghiệp T.8	49.7	49.7	
[TQ] PMI phi Công nghiệp T.8	53.7	53.6	

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Thị trường chứng khoán Mỹ tăng điểm trong phiên giao dịch ngày thứ Năm, sau khi Trung Quốc đưa ra tuyên bố khả quan về đàm phán thương mại với Mỹ, xoa dịu mối lo thương chiến có thể gây suy thoái kinh tế toàn cầu. Lúc đóng cửa, chỉ số Dow Jones tăng 1,25%, đạt 26.362,25 điểm. Chỉ số S&P 500 tăng 1,27%, đạt 2.924,57 điểm. Chỉ số Nasdaq tăng 1,48%, đạt 7.973,39 điểm.
- Theo tin từ Reuters, Bộ Thương mại Trung Quốc nói hai bên đang thảo luận để chuẩn bị cho vòng đàm phán tiếp theo dự kiến diễn ra trong tháng 9. Tuy nhiên, cơ quan này nói thêm rằng việc đàm phán có bước tiến hay không sẽ tùy thuộc vào việc liệu Mỹ có tạo điều kiện thuận lợi hay không.
- Lo ngại bão vào bang Florida làm giảm sản lượng, giá dầu tăng trong phiên ngày 29/08. Giá dầu Brent tương lai tăng 59 cent, tương đương 0,98%, lên 61,08 USD/thùng. Giá dầu WTI tương lai tăng 93 cent, tương đương 1,7%, lên 56,71 USD/thùng.
- Giá vàng ngày 29/8 giảm do USD tăng giá và Phố Wall đi lên nhưng vẫn ở gần đỉnh 6 năm nhờ lo ngại kinh tế toàn cầu giảm tốc. Giá vàng giao ngay tại sàn New York giảm 11,6 USD xuống 1.527,1 USD/ounce. Giá vàng tương lai giảm 0,8% xuống 1.536,9 USD/ounce.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG RỔ VN30

- Độ rộng rổ VN30 khá cân bằng với 13 mã giảm, 12 mã tăng và 05 mã đứng tham chiếu. VNM, MWG, FPT, VIC,...là những nhân tố chính giúp chỉ số VN30 đảo chiều tăng điểm cuối phiên. Trong đó, với mức tăng 3,02%, VNM đóng góp 2,6 điểm cho chỉ số VN30. Phiên hôm nay khối ngoại mua ròng mạnh VNM với giá trị hơn 37 tỷ đồng. Về mặt kỹ thuật, VNM vẫn đang nằm trong kênh giảm kéo dài từ cuối tháng 2, các chỉ báo kỹ thuật vẫn cho tín hiệu bán nên xu hướng tăng vẫn chưa trở lại. Ngưỡng hỗ trợ mạnh trong ngắn hạn quanh vùng 118.000-120.000 đồng, trong khi ngưỡng kháng cự của cổ phiếu tại 126.000-128.000 đồng.

Phân tích kỹ thuật cổ phiếu VNM



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	+/- %	H-L	GTGD	Điểm tác động	P/E	P/B
VNM	Food Producers	9.76	123,000	3.02	2.67%	68.25	2.54	22.51	7.56
TCB	Banks	7.60	21,350	-0.23	1.42%	20.20	-0.16	8.48	1.33
VIC	Real Estate Investment & Services	8.11	122,500	0.41	1.98%	42.72	0.29	94.01	6.92
MSN	Financial Services	5.49	75,000	0.27	0.94%	14.60	0.13	22.70	2.80
HPG	General Industrials	5.75	22,150	-0.45	1.14%	109.07	-0.23	7.49	1.45
VPB	Banks	5.50	20,400	0.49	1.49%	21.05	0.24	6.82	1.31
VJC	Travel & Leisure	5.60	132,000	-0.30	0.53%	50.12	-0.15	13.40	5.09
VHM	Real Estate Investment & Services	4.79	86,800	0.00	1.99%	29.66	0.00	19.28	6.72
MBB	Banks	4.64	23,350	0.00	1.96%	112.59	0.00	7.26	1.46
MWG	Technology Hardware & Equipment	5.18	115,000	1.05	1.68%	38.71	0.48	14.57	4.89
SAB	Beverages	3.02	273,000	0.37	0.73%	9.95	0.10	42.14	10.84
VCB	Banks	3.57	76,800	-0.26	1.18%	32.42	-0.08	16.24	3.73
STB	Banks	2.78	10,350	0.00	1.46%	17.94	0.00	8.59	0.73
HDB	Banks	2.82	26,250	-0.57	3.73%	59.65	-0.14	9.06	1.65
FPT	Fixed Line Telecommunications	4.48	52,700	1.15	1.73%	50.88	0.45	12.12	2.68
NVL	Real Estate Investment & Services	3.61	61,900	0.00	2.14%	42.54	0.00	16.79	2.92
EIB	Banks	2.80	17,100	-0.58	2.38%	0.89	-0.15	42.33	1.38
VRE	General Retailers	2.37	34,350	-1.01	1.76%	43.11	-0.22	33.26	2.81
PNJ	General Retailers	2.29	81,900	0.61	2.36%	45.12	0.12	17.33	4.46
GAS	Oil & Gas Producers	1.51	100,500	0.50	1.29%	20.70	-0.24	16.57	4.31
SSI	Financial Services	1.01	21,150	-0.94	1.42%	17.46	-0.09	10.59	1.14
CTG	Banks	0.94	20,200	-0.25	1.00%	19.63	-0.02	13.74	1.05
GMD	Industrial Transportation	1.18	28,200	1.08	1.80%	12.50	0.11	12.56	1.40
REE	Industrial Engineering	0.97	36,350	-0.14	2.23%	33.91	-0.01	6.91	1.18
ROS	Construction & Materials	0.75	28,000	1.82	6.46%	378.30	0.12	77.99	2.68
CTD	Construction & Materials	0.63	96,400	-0.92	0.73%	1.78	-0.05	7.16	0.92
SBT	Food Producers	0.65	15,900	0.00	1.60%	24.16	0.00	21.15	1.35
BID	Banks	1.02	37,900	0.80	1.47%	49.98	0.07	17.63	2.42
DPM	Chemicals	0.33	13,450	1.51	1.51%	3.24	0.04	15.78	0.68
BVH	Financial Services	0.83	76,000	-1.55	0.79%	12.66	-0.12	46.85	3.50

Giao dịch Spread Hợp đồng tương lai

THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIAO DỊCH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- **Spread HĐTL:** là chênh lệch giá giữa hai HĐTL tương lai khác nhau khi thực hiện **đồng thời** MUA một (hay nhiều) hợp đồng tương lai này và BÁN một (hay nhiều) hợp đồng tương lai khác.
- **Phân loại Spread HĐTL:**
 - ❑ Intramarket Spread (hay Calendar Spread) là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tài sản cơ sở nhưng có tháng đáo hạn khác nhau.
 - ❑ Intermarket Spread là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tháng đáo hạn nhưng có tài sản cơ sở khác nhau.
 - ❑ Interexchange Spread là Spread giữa hai hợp đồng trên hai sàn giao dịch khác nhau.
- **Ví dụ về giao dịch Spread HĐTL:**

Mua Spread hợp đồng F2M – F1M (Mua VN30F2M và Bán VN30F1M) khi mức chênh lệch giá giữa 2 hợp đồng thấp. Khi mức chênh lệch giá giữa hai hợp đồng cao lên, thì thực hiện chốt lời (đóng vị thế) bằng cách bán spread F2M - F1M (Mua VN30F1M và Bán VN30F2M).
- **Lợi thế của giao dịch Spread HĐTL:**
 - ✓ Giao dịch spread có rủi ro thấp hơn so với giao dịch trực tiếp HĐTL vì khi thực hiện đồng thời mua và bán hai hợp đồng, lỗ ở một hợp đồng sẽ một phần được bù đắp bởi lãi hợp đồng còn lại;
 - ✓ Biến động của Spread thường nhỏ hơn so với biến động giá của HĐTL;
 - ✓ Spread có tính chu kỳ và có thể xuất hiện xu hướng ngay cả khi giá các HĐTL đi ngang.
 - ✓ Giao dịch Spread không yêu cầu phải theo dõi biến động của thị trường trong suốt phiên giao dịch (không cần sử dụng dữ liệu real-time).
 - ✓ Có thể tạo ra nhiều vị thế bằng cách kết hợp các cặp hợp đồng khác nhau
- **Rủi ro của giao dịch Spread HĐTL:**
 - Thanh khoản kém
 - Chi phí giao dịch cao do phải đồng thời mua và bán 2 hợp đồng để tạo một vị thế
 - Không sử dụng được lệnh điều kiện stoploss.
- **Nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược giao dịch (xác định điểm vào – điểm ra) và điều kiện cắt lỗ rõ ràng trước khi tiến hành giao dịch Spread HĐTL.**

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH MẪU VỚI SPREAD (VN30F2M – VN30F1M)

- Spread (VN30F2M – VN30F1M) được xây dựng bằng cách đồng thời mua và bán hai hợp đồng VN30F1M và VN30F2M với mặc định:
 - MUA/LONG Spread = Mua VN30F2M và Bán VN30F1M
 - BÁN/SHORT Spread = Bán VN30F2M và Mua VN30F1M
- Theo dõi diễn biến Spread và MA5 của Spread với **Ngưỡng tín hiệu = 3 điểm** để xác định tín hiệu mở vị thế (điểm vào của giao dịch)
 - Nếu **(Spread – MA5) < -3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc MUA Spread
 - Nếu **(Spread – MA5) > 3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc BÁN Spread
- Nếu Spread trở về gần hoặc vượt mức MA5 tại thời điểm mở vị thế (MA5 tại điểm vào), nhà đầu tư sẽ thực hiện đóng vị thế để chốt lời (điểm ra của giao dịch).
- **Khoảng thời gian tối đa cho một giao dịch là 5 ngày:** Sau khi mở vị thế, nếu tới ngày thứ 5, chiến lược không sinh lời sẽ thực hiện đóng vị thế.

BẢNG THỐNG KÊ LỊCH SỬ LÃI/ LỖ LÝ THUYẾT THEO CHIẾN LƯỢC MẪU

Tổng số lượt giao dịch (vào và ra) – Từ 10/2017 đến 05/2018	69
Tổng số giao dịch MUA/LONG spread	35
❑ Số giao dịch lãi	30
❑ Số giao dịch lỗ	5
❑ Tỷ lệ lãi (%)	85,7%
Tổng số giao dịch BÁN/SHORT spread	34
❑ Số giao dịch lãi	28
❑ Số giao dịch lỗ	6
❑ Tỷ lệ lãi (%)	82,3%

- **Lưu ý:** Chiến lược giao dịch mẫu được sử dụng trong bản tin chỉ mang tính chất tham khảo, nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược riêng dựa trên các chỉ số kỹ thuật và ngưỡng tín hiệu phù hợp với khẩu vị rủi ro của mình.

STT	THÔNG TIN CƠ BẢN HĐTL VN30	ĐẶC ĐIỂM SẢN PHẨM HĐTL VN30
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh - Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	GD khớp lệnh định kỳ
		GD khớp lệnh liên tục
		GD thỏa thuận
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ giao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT CK chuyên nghiệp
		NĐT tổ chức
		NĐT cá nhân
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong tài khoản đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư tài khoản ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc chấp nhận đóng bớt vị thế trên tài khoản của nhà đầu tư để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ	Tỷ lệ tài sản ký quỹ đã được dùng trong các giao dịch phái sinh của nhà đầu tư tính trên giá trị tài sản ký quỹ thực có.
26	Ngưỡng cảnh báo vi phạm tỷ lệ ký quỹ	Mức độ 1
		Mức độ 2
		Mức độ 3
27	Thoát khỏi hợp đồng đang tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Website: www.mbs.com.vn

Hotline: **1900 9088**

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên Nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên Nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên Nghiên cứu	ha.nguyenthilai@mbs.com.vn